

VỀ TRẬN ĐÁNH CHIẾM CỬ ĐIỂM ĐAKPET Ở KON TUM

NGÔ ĐÌNH HÒA

Vào cuối tháng 2 năm 1974, đơn vị tôi là Trung đoàn 3 Sư đoàn 324 đang đóng quân ở A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế. Lúc này đã là 3 năm kể từ ngày đơn vị được ra Quảng Bình an dưỡng, huấn luyện, bổ sung quân. Theo các lính cũ kể lại thì cứ 2 đến 3 năm ở chiến trường, đơn vị tôi lại được ra Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình chinh quân. Vì vậy trong lính xì xào có lẽ sắp đến dịp ra Bắc rồi.

Ngày 10 tháng 4 năm 1974, đúng kỷ niệm ngày thành lập Trung đoàn (10 tháng 4 năm 1965), đơn vị làm lễ đón nhận danh hiệu đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang, dịp này chúng tôi được đoàn văn công quân khu Trị Thiên về phục vụ mấy hôm. Tổ (là bạn học đại học với tôi quê Lệ Thủy đang ở cùng tiểu đội) và tôi có dịp làm quen với 3 cô trong đoàn văn công là Thủy, Nem, Nam và đều quê Lệ Thủy.

Sau đó có việc biên chế lại quân số giữa các đơn vị. Đại đội pháo DKZ 75 của chúng tôi, phiên hiệu là C15 trực thuộc Trung đoàn có một số đồng chí xuống tăng cường cho các Tiểu đoàn 8, 9 bộ binh, một số đồng chí về C16 là đại đội súng cối trực thuộc Trung đoàn. Tuy cùng trong đơn vị lớn và thường xuyên gặp nhau trong phối hợp chiến đấu nhưng cảnh chia tay người ở, người đi vẫn diễn ra đầy xúc động, mọi người ai cũng rơi nước mắt sau khi đồng chí quân lực Trung đoàn đọc xong danh sách biên chế.

Một tuần sau, chúng tôi được phát mới toàn bộ quân trang và có lệnh cắm trại. Đơn vị chuyển sang nhiệm vụ học tập, huấn luyện sẵn sàng chờ lệnh mới.

Đúng ngày 1 tháng 5 năm 1974, toàn Trung đoàn rút quân khỏi thung lũng A Lưới. Đoàn xe Trường Sơn 1 (Bộ Tư lệnh

359) chờ chúng tôi ngày cứ chạy mãi về hướng Nam. Trong chúng tôi, các “tham mưu con” nhận định là chúng tôi lại được ra Bắc như mọi khi nhưng vì để đánh lạc hướng trinh sát của địch nên phải di chuyển vào hướng Nam sau đó mới bí mật quay ra Bắc.

Đến ngày 4 tháng 5 năm 1974, thì chúng tôi đến đất Tây Nguyên cách cứ điểm Đakpet khoảng 7 km theo đường chim bay. Mấy ngày tiếp sau, đơn vị quán triệt mệnh lệnh chiến đấu, xây dựng quyết tâm và gấp rút chuẩn bị giải phóng Đakpet. Lúc này thì các “chú tham mưu con” đã nhận định đơn vị ra Bắc đều “tắt tiếng” cả.

Đakpet là một cứ điểm án ngữ trên Đường 14, rộng trên 2km² thuộc quận 4, cách phía Tây thị xã Kon Tum khoảng 80km. Về bố trí lực lượng, địch đóng quân ở 5 khu vực khác nhau gồm khu C là khu trung tâm có chỉ huy sở, bãi đáp máy bay lên thẳng và các loại hỏa lực mạnh. Các khu khác án ngữ trên các quả đồi xung quanh như khu D nằm ở phía Đông, khu H ở phía Tây Bắc, khu H' ở phía Tây, khu K ở phía Đông Bắc, phía Nam cứ điểm là đường nối về Ngọc Hồi rồi xuống Kon Tum. Lực lượng của địch là Tiểu đoàn 88 thuộc Liên đoàn 22 biệt động quân, lúc ít nhất cũng có hơn 450 tên, nhưng lúc này theo tin tình báo thì hiện có trên dưới 800 tên đang đồn trú tại cứ điểm, sĩ quan cấp đại đội trở lên và nhân viên kỹ thuật là người Kinh, còn lại là người dân tộc. Dân cư trong khu vực có 3.200 người, các gia đình phần lớn có con em theo ngụ. Cơ sở cách mạng ở đây chưa xây dựng được. Địa hình toàn vùng có nhiều đồi thấp nằm gọn trong một thung lũng. Địch xây dựng công sự kiên cố với nhiều lô cốt, xung quanh là hàng rào dây kẽm gai nhiều

lớp. Bên ngoài hàng rào được phát quang ra cách xa 700-800m. Các vật che khuất, che đỡ ở đây và lớp hàng rào ngoài cùng của từng khu đều được gài sẵn vật nổ như lựu đạn, bẫy chông, mìn định hướng...

Trên tuyến đường vận chuyển hàng vào Nam, để tránh cứ điểm này chúng ta phải đi vòng thêm đoạn đường dài không dưới 70 km. Nhiệm vụ của chúng tôi lần này là phải giải phóng Đakpet vì căn cứ này đã bị tấn công hai lần nhưng do tính chất liên hoàn của việc bố trí lực lượng và công sự rất kiên cố nên ta chưa đánh chiếm được.

Đến ngày 11 tháng 5, địch đánh hơi được lực lượng giải phóng đang tập trung quân nên hàng ngày chúng bắn nhiều pháo ra các khu vực chung quanh căn cứ. Ban đêm máy bay C130 tăng cường hoạt động trinh sát, thả pháo sáng và thỉnh thoảng lại bắn hàng tràng đạn 20 ly xuống các vật rừng, một vài tốp thám báo của địch nong ra sục sạo các khu vực xung quanh. Ban ngày địch tăng cường cho máy bay L19, OV10 bay trinh sát trên khu vực căn cứ. Mọi hoạt động của ta phải hết sức bí mật.

Lúc này là vào khoảng 9 giờ sáng, khẩu đội tôi tổ chức một mũi lợi dụng che khuất của một quả đồi thấp để chuyển đạn vào hướng trận địa. Đang đi, khẩu đội trưởng đi đầu ra hiệu cho chúng tôi dừng lại. Anh chỉ vào một sợi dây ni lông chằng ngang ngay trước mặt, chúng tôi lần theo sợi dây ra hai bên lối đi thì phát hiện ra một quả US (một loại lựu đạn mò vệt của Mỹ) địch gài sẵn nằm giấu mình dưới bụi cỏ cách chỗ chúng tôi độ 3m, một chiếc kim băng đã mở buộc vào đầu dây ni lông xuyên qua lỗ gài chốt an toàn của quả lựu đạn. Thiện là tay đã quen với việc khắc phục vật cản, cẩn thận gài lại cái kim băng và lấy quả lựu đạn ra. Thật là may cho chúng tôi, chỉ sơ suất một chút thì hậu quả không biết sẽ ra sao. Loại lựu đạn này không ném đi xa được, khi rút chốt xong thì thả xuống hầm và chỉ tích tắc là nổ, người ngồi trong hầm không thể kịp ném ra ngoài. Trong chiến đấu phòng ngự, địch thường dùng chúng để sát thương người ở ngay ngoài lỗ châu mai. Ngược lại bộ binh

ta khi áp sát đồn địch cũng dùng loại lựu đạn này thả vào lỗ châu mai tiêu diệt địch bên trong rất hiệu quả.

Ngoài chúng tôi là lính bộ binh, các đơn vị bạn cũng đang gấp rút chuẩn bị vào chiến trường. Pháo hạng nặng 105 ly được tháo rời ra từng bộ phận và dùng sức người khiêng lên trận địa. Dân công và bộ đội mỗi người mỗi việc. Đặc biệt những người dân tộc gùi rất khá, một người có thể gùi được một lúc 3 trái đạn pháo 105 ly, bộ đội ta anh nào khỏe lắm mới có thể làm được. Ngày trước giờ nổ súng, tất cả cây rừng phía trước hướng bắn đều được cưa gần đứt gốc và sẽ làm đổ cây vào rặng sáng ngày nổ súng. Để đảm bảo bí mật bất ngờ, xe tăng của ta chạy đến cách địch khoảng 6 km thì tắt máy và từ đó dùng tời hoặc sức người di chuyển đến khu vực xuất phát.

Mấy ngày sau, các đơn vị vẫn tiếp tục xây dựng trận địa và vận chuyển vũ khí vào vị trí chiến đấu.

Đúng 3 giờ chiều ngày 15 tháng 5, các pháo lớn của ta nổ súng vào khu D và khu H của địch, kiêu khai hỏa vào trước ngày nổ súng như thế này chúng tôi thường gọi vui là “đánh dọn dẹp”. Khẩu đội tôi được lệnh bắn 12 phát vào một đồn tiền tiêu yểm trợ cho pháo binh và một số đơn vị bạn chiếm lĩnh trận địa. Đạn trúng ngay từ phát đầu làm cho địch hoảng loạn và bỏ chạy. Đến tối, khẩu đội 1 lên trận địa. Đào công sự xong thì đã 12 giờ đêm. Lúc này địch đã thấy rõ ý đồ của ta nên chúng bắn pháo, cối khá nhiều, máy bay C130 thả nhiều pháo sáng nên chúng tôi chuẩn bị trận địa rất thuận lợi không phải mò mẫm làm trong bóng tối. Đến 1 giờ sáng, có lệnh phải di chuyển trận địa đến địa điểm khác, chúng tôi lại phải dỡ hầm lấy gỗ và đạn để chuyển đi. Một vài cậu đã cần nhằn vì bao nhiêu công sức từ hơn nửa đêm qua trở thành công cốc. Trong chiến dịch này; mỗi lần di chuyển trận địa như thế, với quân số 8, 9 người trực tiếp chiến đấu, khẩu đội chúng tôi phải mang vác toàn bộ cơ số đạn 100 quả và các khí tài khác với trọng lượng khoảng một tấn rưỡi, rồi lại đào hầm, chuyển pháo,



gỗ để làm hầm trong điều kiện đêm tối và pháo địch thường xuyên bắn chặn. Tuy vậy mọi người phải chấp hành mệnh lệnh chiến đấu. Trinh sát và công binh đi đầu bám địch và dò mìn. Đang đi, một quả đạn cối địch bắn trúng đội hình làm một đồng chí hy sinh. Đến 4 giờ sáng, lại thêm 3 đồng chí trong đại đội là Thiện, Đức và Phương bị thương do vấp phải mìn.

Đêm 15 rạng ngày 16, pháo địch bắn liên tục, đội hình di chuyển vô cùng khó khăn. Chỉ một quãng đường vài trăm mét nhưng phải mất hơn cả tiếng đồng hồ lợi dụng thời gian giữa các đợt pháo bắn để trườn lên. Trên lưng gùi đầy đạn. Trận địa của khẩu đội chúng tôi bố trí cách địch khoảng 600m, ở cự ly này tuy mạo hiểm nhưng dễ bắn trúng. Nói về pháo DKZ75, đây là một loại pháo không giật khi bắn, tầm bắn xa nhất hơn 6 km. Tuy nhiên, đơn vị chúng tôi có truyền thống đánh gần nên trong thực tế chiến đấu chưa bao giờ chúng tôi đặt pháo cách mục tiêu trên 1.500m, hiệu quả chiến đấu rất cao. Gần sáng thì chúng tôi cũng đã hoàn thành việc xây dựng trận địa mới để ngày mai bước vào trận quyết định. Mọi người tranh thủ nghỉ ngơi lấy lại sức.

Trời dần hửng sáng, một ngày mới lại đến. Không khí trong thung lũng tự nhiên im ắng lạ thường. Địch ở trong các công sự cũng không thấy có hoạt động gì đặc biệt. Đúng 8 giờ 30 phút, từ lưng chừng sườn núi phía sau chúng tôi, pháo lớn bắt đầu gầm lên, tiếp theo là các loại hỏa lực khác của ta nhả đạn vào các vị trí đóng quân của địch trong cứ điểm. Khẩu đội chúng tôi được lệnh bắn vào các lô cốt được chỉ định là lô cốt đầu cầu và các lô cốt 38, 39, 40 khu D. Các pháo thủ trực tiếp đứng bắn nhanh chóng lên khỏi công sự, giá pháo, lấy sơ bộ tầm, hướng và chờ khẩu lệnh. Khẩu đội trưởng ước lượng cự ly 560m, mục tiêu số 1: lô cốt đầu cầu. Tôi bắn phát thứ nhất: đạn xa vượt qua mục tiêu. Cự ly được chỉnh lại 550m. Phát thứ hai trúng ngay mục tiêu. Theo phương án chiến đấu đã được vạch sẵn, tôi tiếp tục hướng pháo vào các lô cốt

tiếp theo và sau mỗi phát đạn là một lô cốt bị tiêu diệt. Tôi diệt xong 3 mục tiêu thì khẩu đội trưởng cho Chi lên thay để nhiều người cùng được lập công. Đại đội trưởng thấy chúng tôi bắn trúng ngay từ những phát đầu tiên nên rất phấn khởi. Ông đứng bên cạnh khẩu đội kịp thời động viên tinh thần chiến đấu của anh em. Phía sườn đồi, bộ binh đang từng mũi tiềm nhập lên hàng rào cứ điểm chuẩn bị bộc phá đánh cửa mở. Sau mấy phút chiến đấu, khẩu đội được lệnh tháo pháo tiến theo bộ binh đến gần địch hơn nữa. Tại điểm đặt pháo này, Tuấn được làm pháo thủ số 1 và bắn sập thêm 2 lô cốt ở khu H. Trên hầu hết các khu vực địch đóng quân, trận đánh đang diễn ra, tiếng súng nổ ran và khói bụi mù mịt. Đến lúc này hầu như địch ở khu D đã bị tê liệt hoàn toàn. B40, B41 và các loại hỏa lực mạnh bắn thẳng vào lô cốt và các hỏa điểm của địch phía trước cửa mở yểm hộ cho bộ binh xông vào đánh chiếm toàn bộ khu vực.

Tiểu đoàn 7 tiếp tục phát triển đánh chiếm toàn bộ khu D, Tiểu đoàn 8 đánh vào khu H. Lúc này đã là 12 giờ trưa, mấy phát pháo hiệu đỏ vút lên báo hiệu bộ đội ta đã làm chủ những khu vực chủ yếu. Bốn máy bay địch lượn vòng trên trận địa thay nhau ném bom xuống khu vực quân ta vừa đánh chiếm nhưng bị pháo phòng không đẩy bốc lên cao nên đều ném sai mục tiêu. Các đơn vị bộ binh tiếp tục phát triển đánh chiếm sang các hướng khác. Khẩu đội tôi lại được lệnh vận động lên khu H bắn vào khu H' chi viện cho bộ binh. Đường lên trận địa phải vận động qua khu tiền đồn. Lực lượng địch đang cố thủ ở các khu vực còn lại trong cứ điểm bắn rất nhiều ra bên ngoài. Chúng tôi lợi dụng các vật che đở và công sự vừa đánh chiếm vận động lên phía trước dưới làn đạn bộ binh và các loại hỏa lực mạnh của địch. Một phát đạn cối nổ ngay trước hướng tiến của khẩu đội. Đại đội trưởng và trung đội trưởng bị thương lao từ trong làn khói ra. Chúng tôi nhanh chóng băng tạt cho hai người, một lúc sau thì y tá Khanh lên chăm sóc và đưa họ về phía sau. Khoảng gần 1 giờ chiều thì tiếng súng thưa dần, chúng ta

hoàn toàn lam chủ Đakpet. Tiểu đoàn 9 được phân công đưa dân ra ngoài căn cứ. Một đơn vị bạn cũng vừa chiếm xong khu C. Xe tăng của ta hoàn thành nhiệm vụ đang rút ra. Cờ mặt trận tung bay trên khu H, khu D và khu C. Máy bay địch hoàn toàn bất lực trong lưới lửa của pháo phòng không.

Trận địa ngồn ngang, khu cứ điểm với những hầm ngầm ăn thông nhau được xây dựng rất kiên cố hoàn toàn thất thủ. Tên thiếu tá quận trưởng bỏ chạy từ lúc 9 giờ sáng, tên tiểu đoàn trưởng và tiểu đoàn phó bị bắt sống cùng với vài trăm tên tù binh khác. Tôi nhặt được một phong thư trong đồng đồ tàn, tò mò bóc ra xem, trong đó viết như sau:

“Đakpet, ngày 12 tháng 5 năm 1974.

Kính ba má.

Hiện giờ con đang đóng tại Đakpet, cách Kon Tum vào khoảng 80 cây số. Con không muốn nói rõ ở đây nhưng chắc ba má đã hiểu. Con cũng muốn che dấu với ba má khi con chuyển sang “Biệt động quân” mà con hiểu là không nên. Con cũng mong rằng ba má đừng nên lo nghĩ vì số mạng tùy thuộc vào định mệnh, cũng không gì là nguy hiểm. Vắn tắt

cho ba má vài dòng, khi nào về phép con sẽ nói và kể cho ba má nghe.

Chứng chỉ tại ngũ của con kèm theo đây.

Khi nào nhận thư, ba má đánh điện tín đề là:

Thượng sỹ Phan Quang... (người viết bài này xin giấu tên cho nhân vật)

Đại đội 3, Tiểu đoàn 88, Liên đoàn 22, biệt động quân. KBC 7550)

Nội dung: Bà nội chết tại Nha Trang ngày... chờ về Phan Thiết. Con về gấp.

Khi đánh điện tín, ba đề trước vài ngày.

Con cầu chúc tất cả bình an. Con...”

Thư chưa gửi đi thì cuộc chiến xảy ra. Không rõ nhân vật này còn sống trong đám tù binh không.

Đây là một trận hợp đồng tác chiến có thể là lần đầu tiên ở khu vực Tây Nguyên giữa bộ binh, pháo binh và xe tăng diễn ra theo đúng ý đồ của bộ chỉ huy chiến dịch. Chỉ trong hơn 5 giờ chiến đấu, chúng ta đã tiêu diệt được cứ điểm Đakpet, nối thông đường 14, mở rộng vùng giải phóng, rút ngắn tuyến đường vận chuyển hàng vào chiến trường miền Nam. Chỉ 3 hôm nữa là đúng kỷ niệm ngày sinh Bác Hồ, món quà chúng tôi dâng Bác thật là kịp thời và ý nghĩa.